

Số: 59/2026/NQ-HĐND

Thái Nguyên, ngày 25 tháng 6 năm 2026

NGHỊ QUYẾT

Quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách nhà nước thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Đầu tư công số 58/2024/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 90/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

Căn cứ Nghị quyết số 163/2024/QH15 ngày 27 tháng 11 năm 2024 của Quốc hội phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy đến năm 2030;

Căn cứ Nghị quyết số 70/2025/UBTVQH ngày 07 tháng 02 năm 2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2026 - 2030;

Căn cứ Nghị định số 358/2025/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 05/2026/QĐ-TTg ngày 27 tháng 01 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ ngân sách Trung ương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy đến năm 2030;

Xét Tờ trình số 199/TTr-UBND ngày 18 tháng 6 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên dự thảo Nghị quyết quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách nhà nước thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; Báo cáo số 226/BC-UBND ngày 25 tháng 6 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên giải trình, làm rõ một số nội dung thẩm tra của các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận của các Tổ đại biểu tại Kỳ họp thứ tư (Kỳ họp chuyên đề) Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa XV; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp;

Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên ban hành Nghị quyết quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách nhà nước thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh: Quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách nhà nước (bao gồm vốn ngân sách Trung ương hỗ trợ và vốn ngân sách địa phương) thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh (sau đây viết tắt là Chương trình).

2. Đối tượng áp dụng

- a) Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- b) Ủy ban nhân dân các xã, phường;
- c) Các cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia hoặc có liên quan đến việc lập, phê duyệt, tổ chức thực hiện kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm từ nguồn vốn ngân sách nhà nước hằng năm của Chương trình.

Điều 2. Nguyên tắc và cơ chế phân bổ

1. Nguyên tắc phân bổ

- a) Bảo đảm tính công khai, minh bạch và tuân thủ theo quy định của Luật Đầu tư công, Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản pháp luật có liên quan.
- b) Ưu tiên phân bổ, thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm như: Đấu tranh phòng, chống tội phạm ma túy; nâng cao năng lực cai nghiện và quản lý người nghiện; giảm tác hại về ma túy.

2. Cơ chế phân bổ

Thực hiện bố trí vốn theo nguyên tắc tập trung, bảo đảm việc phân bổ nguồn lực căn cứ vào mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ và nội dung hoạt động của từng dự án. Ưu tiên hỗ trợ các địa bàn trọng điểm, phức tạp về ma túy; địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn; vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi và các nhiệm vụ cấp bách của Chương trình nhằm đáp ứng yêu cầu thực tiễn.

Điều 3. Tiêu chí và hệ số phân bổ vốn ngân sách nhà nước cho các xã, phường

1. Kết quả rà soát, đánh giá hằng năm về tuyến, địa bàn trọng điểm phức tạp về ma túy, địa bàn không ma túy theo Quyết định số 28/2025/QĐ-TTg ngày 24 tháng 8 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ ban hành tiêu chí xác định tuyến, địa bàn trọng điểm phức tạp về ma túy, địa bàn không ma túy được sử dụng để xác định hệ số gốc phân bổ cho các xã, phường. Việc xác định hệ số phân bổ của năm ngân sách được thực hiện trên cơ sở kết quả rà soát, đánh giá của năm liền kề trước năm ngân sách.

2. Hệ số phân bổ cho các xã, phường

STT	Tiêu chí phân loại địa bàn cấp xã	Hệ số (H)
1	Hệ số gốc (Phân loại theo mức độ phức tạp về ma túy)	H₁
a	Xã, phường không ma túy	1,0
b	Xã, phường trọng điểm, phức tạp về ma túy loại III	1,5
c	Xã, phường trọng điểm, phức tạp về ma túy loại II	2,0

d	Xã, phường trọng điểm, phức tạp về ma túy loại I	3,0
2	Hệ số tăng thêm (Xã, phường có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi): Hệ số gốc tăng thêm 1,5 lần	H₂ = Hệ số gốc tăng thêm 1,5 lần
3	Hệ số bổ sung: Phân loại theo quy mô quản lý đối tượng (người nghiện ma túy, người sử dụng trái phép chất ma túy, người quản lý sau cai nghiện)	H₃
a	Quản lý từ 200 đối tượng trở lên	1,5
b	Quản lý từ 100 đến dưới 200 đối tượng	1,0
c	Quản lý dưới 100 đối tượng	0,5

Điều 4. Định mức phân bổ vốn

1. Căn cứ mục tiêu, nhiệm vụ được giao cho các sở, ban, ngành là cơ quan chủ quản thực hiện các dự án, tiểu dự án và đề xuất của các sở, ban, ngành, trên cơ sở nguồn kinh phí sự nghiệp thực hiện Chương trình được ngân sách Trung ương hỗ trợ và nguồn ngân sách địa phương, Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định phân bổ vốn sự nghiệp cho các sở, ngành để thực hiện công tác chỉ đạo, hướng dẫn và tổ chức triển khai các nhiệm vụ của Chương trình, bảo đảm mức phân bổ không vượt quá 40% tổng kinh phí thực hiện Chương trình. Số kinh phí còn lại được phân bổ cho các xã, phường theo nguyên tắc, tiêu chí và hệ số phân bổ quy định tại Điều 3 Nghị quyết này.

2. Căn cứ tổng số vốn được cấp và điều kiện thực tiễn của từng địa phương, Ủy ban nhân dân các xã, phường xây dựng phương án phân bổ vốn để thực hiện các chỉ tiêu, mục tiêu, nhiệm vụ của Chương trình theo phân công, trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định để triển khai thực hiện đối với các nội dung của Chương trình.

3. Đối với vốn đầu tư phát triển: Thực hiện đầu tư các nội dung, nhiệm vụ theo Quyết định số 7619/QĐ-BCA ngày 08 tháng 9 năm 2025 của Bộ Công an phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy đến năm 2030.

4. Căn cứ tình hình thực tế của địa phương và phân cấp quản lý ngân sách, các cấp chủ động cân đối, bố trí kinh phí để thực hiện Chương trình.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết theo đúng quy định của pháp luật.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Điều 6. Điều khoản thi hành

1. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành từ ngày 25 tháng 6 năm 2026.

2. Trường hợp văn bản được viện dẫn tại Nghị quyết này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế bằng văn bản khác của cấp có thẩm quyền thì áp dụng theo các văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên Khóa XV, Kỳ họp thứ tư (Kỳ họp chuyên đề) thông qua ngày 25 tháng 6 năm 2026./

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội (Báo cáo);
- Chính phủ (Báo cáo);
- Bộ Công An (Báo cáo);
- Bộ Tài chính (Báo cáo);
- Cục Kiểm tra văn bản và Tổ chức thi hành pháp luật - Bộ Tư pháp (Kiểm tra);
- Thường trực Tỉnh ủy (Báo cáo);
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh Khóa XV;
- Các cơ quan ngành dọc Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh;
- Văn phòng: Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành của tỉnh;
- TT HĐND, UBND các xã, phường;
- Báo và phát thanh, truyền hình Thái Nguyên; Trung tâm Thông tin tỉnh;
- Lưu: VT, CTHĐND.

CHỦ TỊCH

Bùi Văn Lương